TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ BẮC NINH** **TỈNH BẮC NINH**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 40/2021/HS-ST
Ngày 22 – 12 – 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BẮC NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà*: Bà Đỗ Thanh Ngọc.

- *Các hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Việt Trung và bà Đỗ Thị Thu.

- *Thư ký phiên toà*: Bà Phạm Vũ Minh Trang - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố B.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B tham gia phiên tòa:* Ông Trần Mạnh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 22/12/2021, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố B xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 44/2021/HSST ngày 01 tháng 12 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2021/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 12 năm 2021 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Tiến D, sinh năm 1989.

HKTT: Thôn Đông Sơn, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Nguyễn Trọng P, sinh năm 1960 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; Vợ: Nguyễn Thị H, sinh năm 1993; con: có 01 con sinh năm 2012.

Tiền án: - Bản án số 56/2013/HSST ngày 24/5/2013 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt D 28 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

- Bản án số 12/2015/HSST ngày 19/11/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh xử phạt D 09 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản".

- Bản án số 77/2017/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt D 30 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo ra trại ngày 16/7/2019. Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm, án phí dân sự sơ thẩm. Đến nay D chưa bồi thường cho anh Vi Văn Tư và anh Nguyễn Văn Tuấn tổng số tiền 675.000 đồng theo Bản án này.

Tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 22/8/2015, Chủ tịch UBND xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã trong thời hạn 03

tháng từ ngày 22/8/2015 đến ngày 22/11/2015 về hành vi "Sử dụng trái phép chất ma túy".

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/9/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh có mặt tại phiên toà.

2. Chu Đức T, sinh năm 1986.

HKTT: Thôn Long Khánh, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam;

Con ông: Chu Đình H, sinh năm 1963 và bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1961; Vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1987; con: có 01 con sinh năm 2008.

Tiền án: - Bản án số 70/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt T 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 16 tháng về tội "Trộm cắp tài sản". Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm

- Tại bản án số 204/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T, tỉnh Bắc Ninh xử phạt T 12 tháng tù về tội "Trộm cắp tài sản". Tổng hợp hình phạt 2 Bản án là 20 tháng tù. Bị cáo đã chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm. Bị cáo ra trại ngày 11/5/2020.

Tiền sự: không.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 06/9/2021 tại Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh có mặt tại phiên toà.

* Bị hại: Anh Vũ Đình T, sinh năm 1990; HKTT: Khu Thanh Sơn, phường V, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

* Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Đỗ Đình C, sinh năm 1974; HKTT: Thôn Ngang Nguyễn, xã H, huyện T, tỉnh Bắc Ninh (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 15/8/2021, Nguyễn Tiến D sinh năm 1989, HKTT: Thôn Đông Sơn, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen không biển kiểm soát của Dũng chở Chu Đình T sinh năm 1986, HKTT: Thôn Long Khám, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh đi lang thang quanh khu vực phường Suối Hoa, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh xem có ai sơ hở tài sản sẽ trộm cắp bán lấy tiền tiêu sài. Khi D điều khiển xe đi đến cửa nhà số 12 Dã Tượng, phường S, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh đang xây dựng thì cả hai phát hiện không có ai trông coi, cả hai thống nhất D đứng ngoài cảnh giới còn T đi bộ vào trong công trình xem có gì thì trộm cắp. T một mình đi bộ vào trong thì phát hiện tại tầng 1 gần cửa ra vào có 01 thùng gỗ có khóa thì T quay

ra chỗ D đang đứng đợi và bảo D "Trong công trình đằng kia có ít đồ, vào lấy bán lấy tiền ăn tiêu" thì D đồng ý. D tiếp tục đứng đợi ở ngoài cách nhà khoảng 20m còn T đi bộ vòng quanh để kiếm đồ phá khóa thùng đựng đồ và tìm kiếm đồ để đựng đồ lấy được. T nhặt được 01 thùng xốp màu trắng có dán băng dính màu vàng, T cầm thùng xốp đi vào trong nhà để cạnh thùng gỗ rồi đi tìm đồ để phá khóa thì T nhặt được một thanh sắt dài khoảng 25 cm. T luồn thanh sắt này qua khe hở của ổ khóa rồi bẻ mạnh làm khóa bung ra. Phá được khóa xong, T vứt thanh sắt đi, mở nắp thùng gỗ thấy bên trong có 08 máy gồm: 01 máy khoan vít màu xanh, nhãn mác DCA-AZJ02-13; 01 máy khoan vít màu xanh, nhãn hiệu Crown Electric Drill; 01 máy khoan bê tông màu đen, nhãn hiệu Bosch CBH2-26DRE; 01 máy đục bê tông màu đen, nhãn hiệu Geox GL 70811; 02 máy đục bê tông màu đỏ, nhãn hiệu Geox GL 70811; 01 máy cắt sắt màu xanh, nhãn hiệu Dongcheng; 01 máy cắt sắt màu đỏ, nhãn hiệu Mermod T1001 là tài sản của anh Vũ Đình T, sinh năm 1990, HKTT: Khu Thanh Sơn, phường Vũ Ninh, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh. Tiến dùng hai tay bê các máy trên xếp vào thùng xốp rồi bê ra chỗ Dũng đứng đợi ở ngoài. Dũng điều khiển xe chở Tiến ôm thùng xốp ngồi sau đi đến quán mua bán, sửa chữa đồ điện tại thôn Long Khám, xã V, huyện T, tỉnh Bắc Ninh là quán của anh Đỗ Đình Cường, sinh năm 1974, HKTT: thôn Ngang Nguyễn, xã Hiên Vân, huyện T, tỉnh Bắc Ninh. Lúc này, không thấy ai ở quán nên Tiến dùng điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu hồng lắp sim số 0981708690 gọi điện vào số 0399506468 cho anh Cường về. Một lúc sau anh Cường về đến thì Tiến, Dũng bảo anh Cường có ít máy để trong thùng xốp muốn bán. Anh Cường kiểm tra và nghĩ là máy cũ đã hỏng nên thu mua với giá sắt vụn và thỏa thuận mua với giá 1.700.000 đồng thì Tiến và Dũng đồng ý, rồi anh Cường đưa tiền cho Tiến. Tiến cầm tiền rồi chia cho Dũng 850.000 đồng, số tiền trên Tiến và Dũng đã tiêu sài cá nhân hết.

Ngày 05/9/2021 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B nhận được đơn trình báo của anh Vũ Đình Thực.

Ngày 05/9/2021 Anh Đỗ Đình Cường tự nguyện giao nộp 02 máy khoan vít màu xanh, 01 máy khoan bê tông màu đen, 03 máy đục bê tông và 02 máy cắt sắt cho Cơ quan điều tra để xử lý theo quy định của pháp luật

Tại bản kết luận giám định số 150/KL-HĐĐGTS ngày 06/9/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Bắc Ninh kết luận:

- 01 máy khoan vít màu xanh, nhãn mác DCA-AZJ02-13 có trị giá tại thời điểm phạm tội là 400.000 đồng;

- 01 máy khoan vít màu xanh, nhãn hiệu Crown Electric Drill có trị giá tại thời điểm phạm tội là 350.000 đồng;

- 01 máy khoan bê tông màu đen, nhãn hiệu Bosch CBH2-26DRE có trị giá tại thời điểm phạm tội là 450.000 đồng;

- 01 máy đục bê tông màu đen, nhãn hiệu Geox GL 70811 có trị giá tại thời điểm phạm tội là 1.000.000 đồng;

- 02 máy đục bê tông màu đỏ, nhãn hiệu Geox GL 70811 có trị giá tại thời điểm phạm tội là 4.000.000 đồng;

- 01 máy cắt sắt màu xanh, nhãn hiệu Dongcheng có trị giá tại thời điểm phạm tội là 1.700.000 đồng;

- 01 máy cắt sắt màu đỏ, nhãn hiệu Mermod T1001 có trị giá tại thời điểm phạm tội là 800.000 đồng;

Tổng giá trị tài sản là: 8.700.000 đồng.

Ngày 06/9/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thu giữ 01 điện thoại Nokia 1280 màu hồng bên trong có lắp sim số 0981708690 của Chu Đình Tiến

Quá trình điều tra, truy tố các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 03/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả cho anh Thực 08 chiếc máy xây dựng nói trên anh Thực đã nhận lại tài sản đầy đủ, không yêu cầu Tiến và Dũng bồi thường gì khác.

Đối với số tiền 1.700.000 đồng mà anh Cường bỏ ra mua 08 chiếc máy xây dựng nói trên mà các bị cáo trộm cắp được. Anh Cường không yêu cầu các bị cáo trên phải bồi thường gì cho anh Cường

Với nội dung trên, Cáo trạng số 196/CT-VKSTPBN ngày 30 tháng 11 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố B truy tố Nguyễn Tiến D về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2, Điều 173 Bộ luật hình sự và Chu Đình Tiến về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên toà, bị cáo Nguyễn Tiến D, Chu Đình Tiến đã khai nhận toàn bộ hành vi như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố B giữ quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên Cáo trạng truy tố Nguyễn Tiến D, Chu Đình Tiến về tội "Trộm cắp tài sản" và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng: Điểm g khoản 2, Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38; Bộ luật hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến D từ 36 tháng đến 42 tháng tù.

Áp dụng: Khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Chu Đình Tiến từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu sung quỹ nhà nước 01 điện thoại Nokia 1280 màu hồng đã qua sử dụng.

- Về án phí: Buộc các bị cáo phải nộp án phí theo quy định.

- Ý kiến của bị cáo: Các bị cáo nhất trí với phần luận tội và không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát.

- Lời nói sau cùng của bị cáo: Các bị cáo đều xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng: Đã thực hiện theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của các cơ quan tiến hành tố tụng. Vậy, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về nội dung vụ án: Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với không gian, phù hợp với thời gian, địa điểm, cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ thấy đã có đủ cơ sở để kết luận: Khoảng hơn 11 giờ ngày 15/8/2021 tại nhà đang xây dựng tại số 12 Dã Tượng, phường Suối Hoa, thành phố B, tỉnh Bắc Ninh, Nguyễn Tiến D và Chu Đình Tiến có hành vi cùng nhau lén lút trộm cắp 08 máy xây dựng gồm: 01 máy khoan vít màu xanh, nhãn mác DCA-AZJ02-13 trị giá là 400.000 đồng; 01 máy khoan vít màu xanh, nhãn hiệu Crown Electric Drill trị giá tại là 350.000 đồng; 01 máy khoan bê tông màu đen, nhãn hiệu Bosch CBH2-26DRE trị giá là 450.000 đồng; 01 máy đục bê tông màu đen, nhãn hiệu Geox GL 70811 trị giá là 1.000.000 đồng; 02 máy đục bê tông màu đỏ, nhãn hiệu Geox GL 70811 trị giá là 4.000.000 đồng; 01 máy cắt sắt màu xanh, nhãn hiệu Dongcheng trị giá là 1.700.000 đồng; 01 máy cắt sắt màu đỏ, nhãn hiệu Mermod T1001 trị giá là 800.000 đồng của anh Vũ Đình Thực, mục đích bán lấy tiền tiêu sài cá nhân. Tổng trị giá tài sản mà Dũng và Tiến trộm cắp được là: 8.700.000 đồng.

Về tính tiết định khung hình phạt. Các bị cáo đều trộm cáp tài sản trị giá 8.700.000 đồng. Tuy nhiên do bị cáo Dũng 03 tiền án chưa được xóa án tích. Bản án số 56/2013/HSST ngày 24/5/2013, Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 28 tháng tù về Tàng trữ trái phép chất ma túy; Bản án số 12/2015/HSST ngày 19/11/2015 của Tòa án nhân dân thị xã Từ Sơn xử phạt 09 tháng tù về tội trộm cắp tài sản; Bản án số 77/2017/HSST ngày 27/6/2017 của Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 30 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo Dũng phải chịu tình tiết định khung tăng nặng được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Bị cáo Tiến 02 tiền án chưa được xóa án tích. Bản án số 70/2018/HSST ngày 19/4/2018 của Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 08 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng về tội trộm cắp tài sản và bản án số 204/2018/HSST ngày 19/11/2018 của Tòa án nhân dân huyện T xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản. Do tài sản bị cáo trộm cắp theo bản án số 204/2018/HSST ngày 19/11/2018 là 754.400 đồng nên lần phạm tội này của bị cáo không thuộc tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Vậy, Cáo trạng truy tố số 196/CT-VKSNDTPBN ngày 30/11/2021 đã truy tố bị cáo Nguyễn Tiến D về tội trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự và Chu Đình Tiến về tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự là hoàn toàn đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an của địa phương tạo ra những bất ổn, lo lắng trong nhân dân. Do vậy, cần phải xử lý nghiêm minh để răn đe, trừng trị đối với các bị cáo qua đó nâng cao hiệu quả của công tác đấu tranh, phòng ngừa tội phạm góp phần tạo môi trường an ninh trật tự trên địa bàn khu dân cư của địa phương.

Đây là vụ án có đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn, các bị cáo không có sự bàn bạc thống nhất từ trước về việc trộm cắp tài sản cũng như không có sự câu kết phân công nhiệm vụ. Bị cáo Dũng là người trực tiếp vào trộm cắp tài sản và liên hệ, giao dịch bán tài sản vừa trộm cắp được. Bị cáo Tiến là người chở bị cáo Dũng đi và là người cảnh giới. Do vậy, xác định bị cáo có vai trò ngang nhau trong vụ án.

[4] Xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ TNHS, nhân thân của bị cáo:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo Tiến đã 02 lần bị xét xử về hành vi trộm cắp tài sản, chưa được xoá án tích. Bị cáo bị áp dụng tính tiết tăng nặng tái phạm quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Bị cáo Dũng không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo thành khẩn khai báo ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo HĐXX xét thấy cả 02 bị cáo đều có nhân thân xấu, đã từng bị kết án và phải chấp hành hình phạt tù nhưng không lấy đó làm bài học nghiêm khắc cho

bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Các bị cáo đều là người đã trưởng thành có đầy đủ năng lực nhận thức, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và đều thực hiện hành vi do lỗi cố ý trực tiếp thể hiện thái độ coi thường pháp luật. Vì vậy, cần phải có hình phạt nghiêm khắc xử phát các bị cáo hình phát tù như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập, tài sản riêng nên miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại anh Vũ Đình Thực đã nhận lại được tài sản, không yêu cầu bị cáo bồi thường nên không xem xét.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan anh Đỗ Đình Cường không yêu cầu các bị cáo phải trả lại số tiền 1.700.000 đồng đã bỏ ra để mua 08 chiếc máy xay dựng nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: Ngày 03/11/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B đã trả cho anh Thực 02 máy khoan vít màu xanh, 01 máy khoan bê tông màu đen, 03 máy đục bê tông và 02 máy cắt sắt. Đây là tài sản hợp pháp của bị hại nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B trả lại là phù hợp.

Đối với số tiền 1.700.000 đồng mà anh Cường bỏ ra mua 08 chiếc máy xây dựng nói trên mà các bị cáo trộm cắp được. Anh Cường không yêu cầu các bị cáo trên phải bồi thường gì cho anh Cường.

Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám, ốp lưng màu hồng đã qua sử dụng kèm 01 sim bên trong có lắp sim số 0981708690 là phương tiện bị cáo dùng để phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với 01 USB màu bạc nhãn hiệu Kington bên trong chứa đoạn video ghi lại quá trình trộm cắp tài sản của Tiến và Dũng ngày 15/8/2021 và 02 bản ảnh trích từ video trên là tài liệu, chứng cứ liên quan trực tiếp đến vụ án, vì vậy cần lưu kèm hồ sơ.

Đối với thanh sắt dài 25 cm Tiến dùng để bẻ khóa, Tiến vứt tại chỗ Cơ quan CSĐT Công an thành phố B đã tiến hành truy tìm nhưng đến nay chưa truy tìm được.

Đối với chiếc thùng xốp Dũng, Tiến sử dụng đựng tài sản trộm cắp được sau bán cho anh Cường, anh Cường sau khi mua máy xong anh đã vứt đi nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B không thu hồi được.

Đối với chiếc xe mô tô Yamaha Sirius màu đỏ đen không biển kiểm soát của Dũng. Dũng, Tiến sử dụng làm phương tiện để thực hiện hành vi trộm cắp

tài sản. Sau đó Dũng cho một người bạn tên Huy quen biết ngoài xã hội mượn nhưng không biết họ, địa chỉ cụ thể của Huy ở đâu nên Cơ quan CSĐT Công an thành phố B chưa đủ căn cứ xác minh làm rõ và thu hồi chiếc xe này.

[9] Liên quan vụ án anh Đỗ Đình Cường, khi thu mua 08 máy xây dựng anh Cường không biết, các bị cáo không nói cho anh Cường biết số máy trên do trộm cắp được mà có. Sau khi được Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố B thông báo số máy trên là vật chứng liên quan đến vụ án, anh Cường đã tự nguyện giao nộp. Do vậy Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố B không đề cập xử lý là phù hợp

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Tiến D, Chu Đức T phạm tội "Trộm cắp tài sản".

- Áp dụng điểm g Khoản 2 Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự; Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Tiến D 36 (Ba mươi sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 26/9/2021. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

- Áp dụng: khoản 1, Điều 173; Điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52; Điều 38; Bộ luật hình sự. Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự. Xử phạt: Bị cáo Chu Đức T 24 (Hai mươi bốn) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giam ngày 06/9/2021. Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày tuyên án để đảm bảo thi hành án.

Miễn hình phạt bổ sung là hình phạt tiền cho các bị cáo.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1280 màu xám, ốp lưng màu hồng đã qua sử dụng kèm 01 sim.

- Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016. Bị cáo Nguyễn Tiến D, Chu Đức T mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự. Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết.

Nơi nhận:
- VKSND TP Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Công an Tp. Bắc Ninh;
- THA dân sự Tp. Bắc Ninh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ

Đỗ Thanh Ngọc

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Hội thẩm nhân dân **Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Việt Trung **Đỗ Thị Thu** **Đỗ Thanh Ngọc**